**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ MẪU GIÁO 4 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “Tết và mùa xuân”**

 **THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 tuần (từ 24/01/2022 đến 25/02/2022)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Tết đang vào nhà**

 **- Ngày Tết của bé**

 **- Mùa xuân tươi đẹp**

 **- Lễ hội mùa xuân**

 Tên giáo viên dự thi: **Nguyễn Thị Kim Oanh**

 Ngày tháng năm sinh: **26/02/1982**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

Đơn vị công tác: **Trường Mầm non Tân Dương, huyện Thủy Nguyên**

 ***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ MẪU GIÁO 4 TUỔI**

 **CHỦ ĐỀ: “Tết và mùa xuân”**

 **THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 Tuần (Từ 24/02/2022 đến 25/02/2022)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - Tết đang vào nhà**

 **- Ngày Tết của bé**

 **- Mùa xuân tươi đẹp**

 **- Lễ hội mùa xuân**

|  |
| --- |
| **Mã phách:** |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ: TẾT VÀ MÙA XUÂN**

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động chủ đề** | **Địa điểm tổ chức** | **CHỦ ĐỀ: "TẾT VÀ MÙA XUÂN"** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|
| **Tết đang vào nhà** | **Ngày Tết của bé** | **Mùa xuân tươi đẹp** | **Lễ hội mùa xuân** |
| **#** | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| **1** | Thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | - Hô hấp: Thổi nơ- Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước.- Chân: Đứng nhún chân, khụy gối- Bụng: Đứng quay người sang 2 bên.- Bật: Bật tiến về phía trước. | Lớp học+Sân chơi | TDS | TDS | TDS | TDS |
| **2** | Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp (đường kính bóng 18cm) | Đập và bắt bóng tại chỗ | - Tiết học: Đập và bắt bóng+TC: Đập và bắt bóng | Lớp học+Sân chơi |  | HĐH+HĐNT |  |  |
| **3** | Ném vật về phía trước bằng 1 tay đúng kỹ thuật. | Ném xa bằng 1 tay | - Tiết học: Ném xa bằng 1 tay+TC: Ai ném xa hơn | Lớp học+Sân chơi | HĐH+HĐNT |  |  |  |
| **4** | Ném vật về phía trước bằng 2 tay đúng kỹ thuật. | Ném xa bằng 2 tay | - Tiết học: Ném xa bằng 2 tay+ TC: Ai ném xa hơn. | Lớp học+Sân chơi |  |  | HĐH+HĐNT |  |
| 5 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa 35-40 cm | Bật xa 35 - 40cm | - Tiết học: Bật xa 35 - 40cm+ TC: Bé bật xa  | Lớp học+Sân chơi |  |  |  | HĐH+HĐNT |
| **6** | Giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 3m | Nhảy lò cò 3m | + TC: Nhảy lò cò | Sân chơi |  | HĐNT |  | HĐNT |
| **7** | Thực hiện được vận động Vo vặn, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay | Vo vặn, miết, búng ngón tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, ấn bàn tay về chủ đề "Tết và mùa xuân" | +TC: Cài khuy áo, tết tóc, buộc dây giày, kéo khóa+TC: Vo giấy đá cầu+ Thực hành: Cài khuy áo, tết tóc, buộc dây giày, kéo khóa | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| **8** | Trẻ biết cách chơi thành thạo, thuần thục một số TC dân gian, TCVĐ, biết luật chơi hứng thú tham gia chơi. | Trẻ chơi thành thạo, thuần thục một số TC dân gian, TCVĐ, biết luật chơi hứng thú tham gia chơi. | + Đi kiểm chúa la, Lộn cầu vồng, Kéo co, Dung dăng dung dẻ, Thả đỉa ba ba, Rồng rắn lên mây... | Sân chơi | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| **9** | Biết tránh và không làm một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở phù hợp độ tuổi. | Những việc làm có thể gây nguy hiểm cho bản thân (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ, không leo trèo bàn ghế, lan can, không theo người lạ... ) | +Trò chuyện giáo dục trẻ thói quen ăn uống (cười đùa khi ăn uống dễ gây sặc, ngậm hột hạt, tự ý uống thuốc/ ăn thức ăn lạ. | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| **10** | Nhận biết, phân loại được các thực phẩm theo nguồn gốc khác nhau (thực phẩm có nguồn gốc động vật/thực vật). | Nhận biết, phân loại thực phẩm thức ăn sạch có nguồn gốc. | +Rèn kỹ năng nhận biết thực phẩm tươi ngon, an toàn+ Phân loại thực phẩm an toàn trong ngày Tết. | Lớp học | HĐG+VSAN | HĐG+HĐC | HĐG |  |
| **11** | Kể được một số món ăn đặc trưng thường dùng trong các ngày lễ, Tết. | Tìm hiểu các món ăn đặc trưng ngày lễ, Tết. | + TC: Món ăn ngày Tết+ Trò chuyện với trẻ về món ăn ngày Tết.+ Trò chuyện về thực phẩm mùa xuân. | Lớp học | VS-AN | HĐG+VS-AN | HĐG+VS-AN | VS-AN |
| **#** | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| **12** | Biết một số hiện tượng thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con nguời | Thời tiết theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của con nguời | - Tiết học "Tìm hiểu về mùa xuân"+ Quan sát hoa mùa xuân (đào, mai, cúc...)+ TC: Dấu hiệu mùa xuân+ Ghép tranh mùa xuân+ Trò chuyện về mùa xuân,  | Lớp học | HĐG+HĐNT | HĐNT | HĐH+HĐG+HĐNT | HĐNT |
| **13** | Quan tâm đến số lượng, nhận biết chữ số 4, đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 4 và đếm theo khả năng. |  Nhận biết chữ số 4, đếm trên các đối tượng giống nhau, đếm đến 4 và đếm theo khả năng. | - Tiết học: Đếm đến 4, nhận biết nhóm có 4 đối tượng+ Trò chơi: Bé tìm cho đủ 4, bé chọn cho đúng, nối đúng số lượng 4.+ Trò chơi KISMATS: đi theo số, chọn số lượng bộ theo yêu cầu | Lớp học |  | HĐH+HĐG | HĐG |  |
| **14** | So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn . | - Tiết học: Bé vui học toán+ TC: Bé vui học toán | Lớp học |  |  |  | HĐH+HĐG |
| **15** | Nhận ra được quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng (ABC, AAB, ABB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại. | Quy tắc sắp xếp của 3 đối tượng (ABC, AAB, ABB) và tiếp tục thực hiện sao chép lại . | +TC: Sắp xếp theo mẫu+ TC: Bé thi tài | Lớp học | HĐG |  | HĐC | HĐC |
| **16** | Nhận biết và gọi tên được các hình thoi, hình ô van và nhận dạng các hình đó trong thực tế | Nhận biết và gọi tên các hình thoi, hình ô van, elip và nhận dạng các hình đó trong thực tế. | + Nhận biết hình elip và nhận dạng các hình đó trong thực tế. | Lớp học | HĐG |  | HĐG |  |
| **17** | Kể được tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử ở địa phương | Tên và đặc điểm của một số ngày lễ hội của địa phương | - Tiết học: Tìm hiểu về tết Nguyên Đán.+ TC: Món ăn ngày Tết, Hoạt động ngày Tết, Hoa ngày Tết. Ghép tranh Tết+ Trò chuyện về lễ hội, về ngày Tết.+ TC: Trang phục lễ hội,Trò chơi dân gian ngày hội+ Xem video về lễ hội+ Xem video gói bánh chưng. | Lớp học+Ngoài nhà trường | HĐH+HĐG | ĐTT+HĐG | HĐG | HĐG+HĐC |
| **#** | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| **18** | Trẻ biết được một số từ tiếng Anh đơn giản | Trẻ làm quen với một số từ tiếng Anh đơn giản (Màu xanh, màu đỏ, vàng, đen, trắng) | + TC: Màu sắc vui nhộn  | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| **19** | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi về chủ đề "Tết và mùa xuân", biết nhìn vào tranh minh họa gọi tên nhân vật. | - Tiết học: Sự tích mùa xuân, - Tiết học: Sự tích ngày Tết+ TC: Kể chuyên theo tranh, "Thánh Gióng", Trồng nụ trồng cà.+ Nghe chuyện: Thỏ con đón Tết, Sự tích lì xì, Sự tích bánh chưng bánh dày. | Lớp học |  | HĐH+HĐC | HĐC | HĐH+HĐC |
| **20** | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi về Tết và Mùa xuân. | + Nghe hát: Hoa trong vườn, Ngày Tết quê em, Mùa xuân ơi, Em thêm một tuổi...+ Thơ: Tết về gõ cửa, Tết rồi phải không, Mùa xuân, Chợ xuân.+ Đồng dao, ca dao: Xúc xắc xúc xẻ, Trồng nụ trồng cà... | Lớp học | ĐTT+HĐC | ĐTT+HĐC | ĐTT+HĐC | ĐTT+HĐC |
| **21** | Nhận ra một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi). | Biểu lộ số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi). | + TC: Biểu cảm của bé.+ TC: Cảm xúc của bé. | Lớp học | HĐC | HĐC |  |  |
| **22** | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện. Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi. | Đọc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề: "Tết và Mùa xuân". | - Tiết học: Tết đang vào nhà- Tiết học: Hoa đào hoa mai+ Ôn thơ: Hoa đào hoa mai+ TC: Đọc thơ chữ to Hoa đào hoa mai"+ Đồng dao, ca dao: Xúc xắc xúc xẻ. | Lớp học | HĐH+ HĐC |  | HĐH+HĐG+HĐC | HĐC |
| **23** | Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh."Đọc" sách theo tranh minh họa (đọc vẹt). | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: về chủ đề "Tết và Mùa xuân"+ Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới+ Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu | + Xem và "đọc" sách: "Cô tiên Mùa Xuân", "Sự tích bánh chưng bánh dày", "Thánh Gióng"+ Mẹ và bé tham gia đọc sách tại góc thư viện. | Lớp học | ĐTT+HĐG | ĐTT+HĐG | HĐG+HĐC | ĐTT+HĐG |
| **#** | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| **24** |  Cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao. | Thực hiện công việc đơn giản được giao:Lau giá đồ chơi, phơi khăn, úp ca cốc, lau đồ dùng đồ chơi ngoài trời. | + TC: Hoàn thành công việc được giao. | Lớp học | HĐNT | HĐC | HĐC | HĐC |
| **25** | Biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội của quê hương, đất nước. | Di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước: Lễ hội của địa phương. | - Trải nghiệm: " Thăm Đình làng quê bé".+ TC: Lễ hội mùa xuân+ TC: Thuyền rồng lễ hội | Ngoài nhà trường |  |  |  | TQDN+HĐG |
| **26** | Biết yêu mến, quan tâm yêu thương, giúp đỡ gười thân, bạn bè. | Yêu mến, quan tâm yêu thương, giúp đỡ gười thân, bạn bè. | - Tiết học: Tết sum vầy+ Trò chuyện với trẻ về sự quan tâm, yêu thương, giúp đỡ người thân, bạn bè | Lớp học | HĐH | HĐC |  |  |
| **27** | Biết bảo vệ môi trường xung quanh khi được nhắc nhở. | Hành vi bảo vệ môi trường. | + Bé đua tài+ Trò chuyện: Thói quen giữ gìn vệ sinh môi trường; Bé bỏ rác đúng nơi qui định. | Lớp học | HĐNT+HĐC | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| **28** | Biết bộc lộ cảm xúc (vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng) và sử dụng các từ gợi cảm để nói lên cảm nhận của mình khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | + Nghe các bài hát nghe theo chủ đề "Tết và Mùa xuân"+ Quan sát-nhận xét tranh mẫu/sản phẩm của mình/ sản phẩm của bạn.+TC: Nghe âm thanh đoán nhạc cụ. | Lớp học | ĐTT+HĐC | ĐTT+HĐG | ĐTT+HĐG | ĐTT+HĐG |
| **29** | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện. | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện: "Tết và Mùa xuân" |  + Nghe bài hát: Hoa trong vườn, Tết ơi là Tết, Ngày Tết quê em, Xúc xắc xúc xẻ, Mùa xuân ơi, Bé chúc xuân, Bé đón Tết sang, Bao lì xì đỏ+ Thơ: Tết rồi phải không, Chợ xuân, Mùa xuân+ Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ, Trồng nụ trồng cà. | Lớp học+NT | ĐTT+HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| **30** | Có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát  | - Tiết học: Sắp đến Tết rồi.- Tiết học: Bé chúc Tết.+ Ôn: Sắp đến Tết rồi.+ Ôn: Bé chúc Tết. | Lớp học | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |  |  |
| **31** | Có khả năng vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa). | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu . | - Tiết học: KNVĐ "Hoa lá mùa xuân".- Tiết học: KNVĐ"Mùa xuân đến rồi"+ Ôn VĐ: Hoa lá mùa xuân+ Ôn VĐ: Mùa xuân đến rồi. | Lớp học |  |  | HĐH+HĐC | HĐH+HĐC |
| **32** | Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. | Sử dụng, phối hợp các nguyên vật liệu : Lá cây, giấy màu, đề can, lọ nhựa...để tạo ra sản phẩm: đồ chơi, đồ dùng... theo sự gợi ý của cô. | + Làm cành đào, cành mai+ Gói bánh chưng+Trang trí làm bao lì xì.+ Làm trang phục lễ hội, cờ lễ hội | Lớp học | HĐG | HĐG |  | HĐG |
| **33** | Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | - Tiết học: Vẽ bưu thiếp tặng ông bà+ TC: Làm bưu thiếp chúc Tết ông bà.+ TC: Vẽ trang trí bao lì xì+ TC: Vẽ trang phục lễ hội. | Lớp học | HĐG | HĐH+HĐG |  | HĐG |
| **34** | Biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục. |  Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong… và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục  | - Tiết học: Xé, dán hoa mùa xuân+ TC: Xé dán hoa đào hoa mai, hoa mùa xuân+ TC: Xé dán cờ lễ hội | Lớp học | HĐG |  | HĐH+HĐG | HĐG |
| **35** | Trẻ biết sử dụng một số nguyên vât liệu tự nhiên, thiên nhiên, tái chế để tạo ra sản phẩm sáng tạo. | Sử dụng một số nguyên vât liệu tự nhiên, thiên nhiên, tái chế để tạo ra sản phẩm sáng tạo. | Làm mô hình thuyền rồng ngày hội. | Lớp học |  |  |  | HĐG |
|   |  |   |   |   | 35 |
| **Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt** | **Tổng số nội dung phân bố vào chủ đề** |  | 36 | 35 | 34 | 35 |
| **Đón - trả trẻ** |   | 4 | 4 | 2 | 4 |
| **Thể dục sáng** | 1 | 1 | 1 | 1 |
| **Hoạt động góc** |   | 10 | 8 | 11 | 9 |
| **Hoạt động ngoài trời** |   | 5 | 5 | 4 | 5 |
| **Vệ sinh - ăn ngủ** |   | 3 | 2 | 2 | 2 |
| **Hoạt động chiều** |   | 8 | 11 | 9 | 9 |
| **Thăm quan dã ngoại** |   | 0 | 0 | 0 | 1 |
| **Lễ hội** |   | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **Hoạt động học** |  | **5** | **5** | **5** | **4** |
| ***Chia cụ thể hoạt động học*** | ***Giờ thể chất*** | *1* | *1* | *1* | *1* |
| ***Giờ nhận thức*** | *1* | *1* | *1* | *1* |
| ***Giờ ngôn ngữ*** | *1* | *1* | *1* | *1* |
| ***Giờ TCKNXH*** | *1* | *0* | *0* | *0* |
| ***Giờ thẩm mỹ*** | *1* | *2* | *2* | *1* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **II .DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: TẾT VÀ MÙA XUÂN** |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **Tên CĐ nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh** |
| **Tết đang vào nhà** | 1 | 1 tuần: Từ 24/1 - 28/1/ 2022 |  |   |
| **Ngày tết của bé** | 1 | 1 tuần: Từ 7/2 - 11/2/ 2022 |  |   |
| **Mùa xuân tươi đẹp** | 1 | 1 tuần: Từ 14/2 - 18/2/ 2022 |  |   |
| **Lễ hội mùa xuân**  | 1 | 1 tuần: Từ 21/2 - 25/2/ 2022 |  |   |
|  |  |  |  |  |
| **III. CHUẨN BỊ** |  |  |  |  |
| **Nhánh** | **Tết đang vào nhà** | **Ngày tết của bé** | **Mùa xuân tươi đẹp** | **Lễ hội mùa xuân** |
|
| **Giáo viên** | - Lập kế hoạch chủ đề "Tết đang vào nhà".- Nguyên vật liệu: Vỏ hộp lịch cũ, giấy toky, giấy màu, sáp màu, giấy vụn, bìa hồ dán,đất nặn, kéo, các loại sách báo cũ, xốp... tranh ảnh rỗng về "Tết đang vào nhà" khác nhau.- Gợi ý hướng dẫn trẻ cùng cô tạo môi trường về chủ đề- Trang trí lớp học đón Tết- Sưu tầm các video về không khí đón Tết, gói bánh chưng...- Hứơng dẫn trẻ làm đồ dùng đồ chơi cho chủ đề | - Nguyên vật liệu: Vỏ hộp, lịch cũ, giấy toky, giấy màu, sáp màu, tranh ảnh rỗng ngày Tết- Nguyên liêu thiên nhiên: Lá chuối, lá dong, lạt day, đồ dùng cho ngày Tết.- Hướng dẫn trẻ làm đồ chơi từ nguyên học liệu cũ- Tuyên truyền nội dung học tập với trẻ học trực tiếp trên lớp và trẻ ở nhà ngoài bảng tuyên truyền và nhóm Zalo lớp. | - Lập kế hoạch chủ đề "Mùa xuân tươi đẹp"- Nguyên vật liệu: Giấy toky, lịch cũ, giấy vẽ, giấy màu, sáp màu, về mùa xuân.- Trang trí lớp, tạo môi trường hoạt động cho trẻ nổi bật chủ đề "Hoa lá mùa xuân".- Làm album sách truyện cho trẻ chơi, học tại góc thư viện.- Hướng dẫn trẻ xé dán, làm hoa mùa xuân.. | - Lập kế hoạch chủ đề "Lễ hội mùa xuân"- Ứng dụng phương pháp Stem hướng dẫn trẻ làm đồ chơi từ nguyên học liệu cũ.- Tuyên truyền nội dung học tập, các quy định của lớp, cập nhật thông tin hàng ngày ngoài bảng tuyên truyền- Chuẩn bị nội dung tổng kết chủ đề “Tết và Mùa xuân” và giới thiệu chủ đề mới. |
|
|
| **Phụ huynh** | - Cùng giáo viên giúp trẻ khám phá tìm hiểu về không khí chuẩn bị Tết.- Cho trẻ tham gia trải nghiệm về hoạt động chuẩn bị cho ngày Tết (trang trí , dọn nhà của, mua sắm đồ cùng mẹ, lau lá gói bánh...).- Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh để chuẩn bị đón tết.- Động viên, khuyến khích trẻ thích đi học | - Cùng cô giúp trẻ khám phá chủ đề "Ngày tết của bé".đi chúc tết, đi chơi, thăm ông bà.- Sưu tầm tranh ảnh có liên quan đến chủ đề "Ngày tết của bé"- Kết hợp cùng cô dạytrẻ các bài hát, thơ chuyện về chủ đề: “Bé chúc Tết,” | - Phối hợp cùng cô giáo cung cấp cho trẻ những kiến thức về chủ đề "Hoa lá mùa xuân"- Sưu tầm tranh ảnh có liên quan đến chủ đề "Hoa lá mùa xuân"- Tích cực cho trẻ đi học đúng giờ, đầy đủ để trẻ được tham gia đầy đủ các hoạt động trong ngày - Phối hợp cùng cô dạy trẻ vận động gõ nhịp bài hát “Hoa lá mùa xuân”. | - Kết hợp cùng cô giáo giúp trẻ hiểu thêm về Hội đình làng quê bé- Phối hợp cùng cô hướng dẫn trẻ làm đồ chơi từ nguyên học liệu cũ.- Sưu tầm tranh ảnh về lễ hội Mùa xuân- Ửng hộ các nguyên học liệu cũ cho cô và trẻ làm đồ chơi.- Tích cực cho trẻ đi học đúng giờ, đầy đủ để trẻ được tham gia đầy đủ các hoạt động trong ngày. |
| **Trẻ** | - Đi học ngoan, đầy đủ- Thực hiện tốt các quy định 5K khi đến trường.- Cùng cô trang trí lớp đón Tết(lau giá đồ dùng đồ chơi, cát tô dán tê n đ àu các góc chơi, làm cành đào cành mai..…)- Sưu tầm phế liệu mang đến lớp để làm đồ chơi.- Cùng bố mẹ sưu tầm tranh ảnh về không khí chuẩn bị đón tết (Mua quần áo, lá gói bánh, gói bánh, hoa, dọn dẹp nhà cửa, đi sắm tết...) | -Trẻ sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng móng tay, móng chân được cắt ngắn.- Đi học ngoan, đầy đủ- Thực hiện tốt các quy định 5K khi đến trường.-Cùng cô giáo tạo môi trường ngày tết (Chúc tết, đi chơi tết, lì xì, món ăn.....- Tích cực tham gia tìm hiểu khám phá về ngày Tết- Thuộc bài hát Bé chúc Tết- Vui đón Tết cùng gia đìnhông bà, bố mẹ. | - Thực hiện tốt các quy đCùng cô giáo tạo môi trường hoạt động về chủ đề "Hoa lá mùa xuân"- Sưu tầm phế liệu mang đến lớp làm đồ dùng, đồ chơi (hoa đào, mai, cúc, quất....)- Trẻ sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng móng tay, móng chân cắt ngắn.- Tích cực tìm hiểu về các loài hoa mùa xuân | - Sưu tầm tranh ảnh nguyên vật liệu liên quan đến chủ đề: (Trang phục truyền thống, các trò chơi dân gian...)- Tập làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên học liệu cũ.(làm thuyền rồng)- Cùng cô chuẩn bị các nội dung tổng kết chủ đề và chuẩn bị đồ dùng, bicác biểu bảng, mẫu chơi cho chủ đề sau. |
|

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ** |  |  |  |  |
| **TT** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| 1 | **Đón trẻ** | - Trò chuyện với trẻ về ngày Tết, lễ hội, hoa mùa xuân (các trò chơi dân gian, trang phục lễ hội, các món ăn, các loại hoa ngày Tết....)- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao phù hợp với độ tuổi về chủ đề Tết và mùa xuân: + Ngày Tết quê em, Em thêm một tuổi, Tết ơi là Tết, Hoa trong vườn, Mùa xuân ơi, Bé đón Tết sang+ Thơ: Tết về gõ cửa, Tết rồi phải không, Mùa xuân, Chợ xuân+ Ca dao, đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ, Trồng nụ trồng cà. |   |
| 2 | **Thể dục sáng** | \* Tập ngoài sân trường (Nếu mưa tập trong lớp)1. Khởi động: Cho trẻ lấy nơ đi vòng tròn các kiểu đi: Kiễng chân, gót chân, bàn chân, khom lưng, đi nhanh, đi chậm kết hợp với nhạc bài hát "Mùa xuân ơi".2. Trọng động: Tập kết hợp với bài hát: "Tết đến rồi"+ BTPTC: Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp. - Hô hấp: Thổi nơ- Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước.- Chân: Đứng nhún chân, khụy gối- Bụng: Đứng quay người sang hai bên- Bật: Bật tiến về phía trước+TCVĐ: Gieo hạt, Vui cùng trống hội3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh khu tập của lớp |   |
| 3 | **Hoạt động học** | **Tết đang vào nhà** | Ngày 24/01/2022PTTCNém xa bằng 1 tay | Ngày 25/01/2022PTNTTìm hiểu về tết Nguyên đán. | Ngày26/01/2022PTTMDạy hát: Sắp đến Tết rồi | Ngày 27/01/2022PTNNThơ: Tết đang vào nhà | Ngày 28/01/2022TCKN&XHTết sum vầy |   |
| **Ngày tết của bé** | Ngày 07/02/2022PTTMVẽ bưu thiếp tặng ông bà | Ngày 08/02/2022PTTCĐập và bắt bóng | Ngày 09/02/2022PTNTĐếm đến 4. Nhận biết nhóm có 4 đối tượng | Ngày 10/02/2022PTTMDạy hát: Bé chúc Tết  | Ngày 11/02/2022PTNNTruyện: Sự tích ngày Tết |
| **Mùa xuân tươi đẹp** |  Ngày 04/02/2022PTTCNém xa bằng 2 tay | Ngày 15/02/2022PTNNThơ: Hoa đào hoa mai | Ngày 16/02/2022PTTM: Gõ đệm: Hoa lá mùa xuân | Ngày 17/02/2022PTNT Tìm hiểu về mùa xuân | Ngày 18/02/2022PTTM Xé dán hoa mùa xuân |
| **Lễ hội mùa xuân** | Ngày 21/02/2022PTTCBật xa 35-40 cm | Ngày 22/02/2022PTNTBé học vui toán | Ngày 23/02/2022PTNNTruyện: Sự tích mùa xuân. | Ngày 24/02/2022PTTMMúa:Mùa xuân đến rồi" | Ngày 25/02/2022HĐTNThăm Đình quê bé  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Tết đang vào nhà** | \***Quan sát**: Cây hoa đào (trên sân khấu của trường).- Cây hoa gì?- Hoa màu gì, mấy cánh? - Thường nở vào dịp nào?**\* TCVĐ:** Dung dăng dung dẻ (dưới sân, dãy nhà C)**\* Chơi tự do:** Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát; Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt; nhặt rác bỏ đúng nơi qui định. | \***TCVĐ:**Ai ném xa hơn (dưới dãy nhà C)\***Quan sát**: Không khí chuẩn bị Tết (đứng trong cổng trường)- Mọi người làm gì?- Nhận xét thấy có điều gì khác hàng ngày?**\* Chơi tự do:** Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 5- thể chất đi cà kheo, nhảy bao bố, lăn bánh xe, gánh gồng, chơi với đồ; nhặt rác bỏ đúng nơi qui định.\* Dự kiến nếu trời mưa cho trẻ đứng trên hành lang quan sát trời mưa. | \***Quan sát**: Giỏ hoa Tóc tiên (trước cửa phòng Ban giám hiệu)- Đây là hoa gì? Tên gọi?- Nhận xét gì về cánh hoa, lá?- Để giữ hoa đẹp phải làm gì?**\*TCVĐ:** Kéo co (dưới sân khu nhà C)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt, nhặt lá rụng; Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát; nhặt rác bỏ đúng nơi qui định. | \***Quan sát**: Cành mai (trên sảnh sân khấu của trường).- Cây hoa gì?- Hoa màu gì, mấy cánh? - Thường nở vào dịp nào?**\* TCVĐ:** Bịt mắt bắt dê (dưới sân, dãy nhà C)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 4- thể chất đi trải nghiệm bàn chân, mô đất, đi trên nền gạch, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực. | \***Quan sát**:: Giàn hoa giấy (sân của bếp)- Đây là hoa gì? có màu gì?- Nhận xét về thân, lá?(cung cấp từ mới "Chùm hoa")**\* TCVĐ:**Thả đải ba ba (dưới sân, dãy nhà C)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 5- thể chất đi cà kheo, nhảy bao bố, lăn bánh xe, gánh gồng, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực.\* Dự kiến nếu trời mưa cho trẻ xem "đọc" sách phòng thư viện dưới chân cầu thang khu A. |   |
| **Ngày tết của bé** | **\* TCVĐ:**Đi kiểm chúa la (dưới sân khu nhà B) \***Quan sát**: Nhà để xe- Nhận xét về nhà để xe?- Có những loại xe gì? màu gì?- Xe chạy bằng gì?**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 4- thể chất đi trải nghiệm bàn chân, mô đất, đi trên nền gạch, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực. Chim bay cò bay\* Dự kiến: Trời mưa (rét) cô cho trẻ vào phòng năng khiếu quan sát trang phục múa | **\*Trò chuyện** với trẻ về hành vi bỏ rác đúng nơi qui định.- Khi ăn quà xong phải bỏ rác vào đâu?- Nhìn thấy rác phải làm gì?-Thực hành: Cho trẻ nhặt rác trên sân trường.**\* TCVĐ:**Rồng rắn lên mây (dưới sân khu nhà B)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát; Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt.\* Dự kiến: Trời mưa (rét) cô và trẻ trò chuyện trên hành lang của lớp | \***Quan sát**: không khí người đi lại ngoài cổng trường ngày Tết- Nhận xét thấy người đi ngoài đường như thế nào?- Mọi người làm gì?- Nhận xét thấy có điều gì khác hàng ngày?**\* TCVĐ:**Đập và bắt bóng tại chỗ (dưới sân khu nhà B)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt; Khu vui chơi số 4- thể chất đi trải nghiệm bàn chân, mô đất, đi trên nền gạch, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực.\* Dự kiến: Trời mưa (rét) cho trẻ đứng trên hành lang của lớp quan sát bầu trời | **\* TCVĐ:**Đi kiểm chúa la (dưới sân khu nhà B)\***Quan sát**: Vườn hoa trường bé.- Có những loại hoa gi? Màu gì?- Thích hoa nào?**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 5- thể chất đi cà kheo, nhảy bao bố, lăn bánh xe, gánh gồng, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực.\* Dự kiến: Trời mưa (rét) cho trẻ quan sát phòng cô Hiệu trưởng. | \***Quan sát**: Chậu cúc Vạn thọ (trên sân khấu)- Đây là hoa gì?- Hoa có màu gì?- Nhận xét gì về lá?**\* TCVĐ**: Lộn cầu vồng (dưới sân khu nhà B)- Chơi tự do: Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt, nhặt lá rụng; Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát; |
| **Mùa xuân tươi đẹp** | **\*Trò chuyện** về hành vi bỏ rác đúng nơi qui định.**\* TCVĐ:** Rồng rắn lên mây(dưới sân khu nhà A)**\* Chơi tự do:** Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt; Khu vui chơi số 4- thể chất đi trải nghiệm bàn chân, mô đất, đi trên nền gạch, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực.\* Dự kiến: Trời mưa cô và trẻ trò chuyện trên hành lang của lớp. | \***Quan sát**: Hoa Trạng nguyên (trên sân khấu)- Cây hoa gì?- Hoa màu gì, mấy cánh?- Hoa có gì đặc biệt? **\* TCVĐ:** Ai ném xa hơn (dưới sân khu nhà A)**\* Chơi tự do:** Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 5- thể chất đi cà kheo, nhảy bao bố, lăn bánh xe, gánh gồng, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực. | \***Quan sát**: Bồn hoa Tóc tiên (trước cửa lớp 5A1)- Đây là hoa gì? Tên gọi?- Nhận xét gì về cánh hoa, lá?- Để giữ hoa đẹp phải làm gì?**\* TCVĐ:** Bé đua tài (dưới sân khu nhà A)**\* Chơi tự do:** Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát, câu cá; Khu vui chơi số 4- thể chất đi trải nghiệm bàn chân, mô đất, đi trên nền gạch, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực.\* Dự kiến: Trời mưa cho trẻ quan sát chậu Lan ý của lớp. | \***Quan sát**: Cây hoa dâm bụt. (trước cửa lớp 3A2)- Đây là hoa gì? Màu sắc?- Hình dáng của bông hoa có gì đặc biệt?**\* TCVĐ:** Bịt mắt bắt dê (dưới sân khu nhà A)**\* Chơi tự do:** Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát, câu cá; Khu vui chơi số 2- tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt. \* Dự kiến: Trời mưa cho trẻ chơi các trò chơi trong phòng đa năng. | \***Quan sát**: Giỏ hoa lan (của lớp 3A1)- Giỏ hoa gì? Hoa có màu gì? Cánh hoa hình gì? Lá hoa có gì đặc biệt?**\* TCVĐ:** Rồng rắn lên mây (dưới sân khu nhà A).**\* Chơi tự do:** Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 5- thể chất đi cà kheo, nhảy bao bố, lăn bánh xe, gánh gồng, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực. |
| **Lễ hội mùa xuân** | **\*Quan sát:** Khóm trúc (Góc khám phá)- Đây là cây gì? Thân, lá cây như thế nào?- Nhiều cây gọi là gi? (Cung cấp từ mới "Khóm trúc")**\* TCVĐ:** Dung dăng dung dẻ (dưới sân, dãy nhà C.)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát; Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt\* Dự kiến:Trời mưa (rét) cô cho trẻ vào phòng mỹ thuật quan sát tranh làm từ đá cuội của lớp 5A3.   | **\* TCVĐ:**Đập và bắt bóng (dưới sân, dãy nhà C)\***Quan sát**: Cúc Vạn thọ (Trên sân khấu)- Hoa gì? Đặc điểm của hoa, lá?**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 5- thể chất đi cà kheo, nhảy bao bố, lăn bánh xe, gánh gồng, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực. | \***Quan sát**: Chậu hoa cúc mâm xôi. (trước cửa lớp 3A2)- Hoa gì? Đặc điểm của hoa, nhụy?**\* TCVĐ:** Kéo co (dưới sân khu nhà C)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 2 - tưới cây, chăm sóc cây, theo dõi sự nẩy mầm của hạt, nhặt lá rụng; Khu vui chơi số 1- chơi với cát nước, câu cá, in tranh cát;\* Dự kiến: Trời mưa (rét) cô cho trẻ ở trong lớp xem video về lễ hội đình làng. | **\* TCVĐ:** Nhảy lò cò (dưới dãy nhà C)\***Quan sát**: Cây mai (trước cửa phòng BGH)- Cây hoa gì? Hoa có màu gi? Cánh hoa như thế nào?- Thường nở vào dịp nào?- Hoa mai có ở đâu?**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 4- thể chất đi trải nghiệm bàn chân, mô đất, đi trên nền gạch, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực.\* Dự kiến: Trời mưa (rét) cô cho trẻ vào phòng mỹ thuật quan sát tranh làm từ nguyên vật liệu thiên nhiên | \***Quan sát**: Bếp ăn- Các bác đang làm gì?- Nhận xét về khu chế biến?**\* TCVĐ:** Thả đỉa ba ba (dưới sân, dãy nhà C)**\* Chơi tự do:**Khu vui chơi số 3- chơi với các dụng cụ âm nhạc, trò chơi dân gian, giã gạo. bắn bi, đan tết; Khu vui chơi số 5- thể chất đi cà kheo, nhảy bao bố, lăn bánh xe, gánh gồng, chơi với đồ chơi ngoài trời trong khu vực. |
| **5** | **Vệ sinh ăn ngủ** | - Trò truyện giáo dục trẻ có thói quen ăn uống (ăn từ tốn, không đùa nghịch làm đổ vãi thức ăn, không vừa nhai vừa nói)-Trò chuyện với trẻ về thực phẩm sạch, an toàn trong ngày Tết- Vệ sinh cá nhân trước khi ăn, ngủ, thực hiện thao tác rửa mặt, rửa tay, xúc miệng nước muối. |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Tết đang vào nhà** | - Kể chuyện cho trẻ nghe: Sự tích bánh chưng bánh dày- Xem vi deo gói bánh chưng. | - Rèn luyện thói quen giữ gìn và bảo vệ môi trường.- Nghe bài hát: Bé đón Tết sang. | - Hoàn thành công việc được giao.- Cho trẻ đọc đồng dao "Xúc xắc xúc xẻ" | - Trò chơi tiếng Anh: Màu sắc vui nhộn.: Màu sắc vui nhộn- TC: Biểu cảm của bé | - Trò chuyện về sự quan tâm chia sẻ giúp đỡ mọi người- TC Bỏ rác đúng nơi qui định |   |
| **Ngày Tết của bé** | - Trẻ thực hiện công việc được giao.- Nghe chuyện: Sự tích lì xì. | - Rèn luyện kỹ năng nhận biết thực phẩm tươi ngon an toàn.- Nghe hát: Bao lì xì đỏ. | - TC: Cảm xúc của bé- Ôn thơ: Hoa đào hoa mai | - Trò chơi tiếng Anh: Màu sắc vui nhộn..- Trò chuyện về sự quan tâm chia sẻ giúp đỡ mọi người. | - Ôn VĐ: Bài hát "Bé chúc Tết"- Văn nghệ, nêu gương |
| **Mùa xuân tươi đẹp** | - TC: Sắp xếp theo mẫu- Nghe hát: "Mùa xuân của bé". | - Nghe kể chuyện "Cô Tiên Mùa Xuân"- TC: Hoàn thành công việc được giao. | - Ôn VĐ múa: Mùa xuân đến rồi.- Đọc thơ: Mùa xuân | - Trò chơi tiếng Anh: Màu sắc vui nhộn..  - Xem video cách xé dán hoa. | - Trẻ cùng cô xắp xếp, lau dọn vệ sinh lớp học- Liên hoan văn nghệ tặng phiếu bé ngoan. |
| **Lễ hội mùa xuân** | - Cho trẻ xem video các hoạt động lễ hội cổ truyền.- TC: Xắp xếp theo mẫu | - Kể chuyện theo tranh "Thánh Gióng"- Cho trẻ chơi trò chơi:Trồng nụ trồng cà... | - Xem và "đọc" sách: "Cô tiên Mùa Xuân", "Sự tích bánh chưng bánh dày"- Hoàn thành công việc được giao. | -Trò chơi tiếng Anh: Màu sắc vui nhộn.- Nghe hát: Bé chúc xuân. | - Tổng kết chủ đề, cho trẻ cùng cô chuẩn bị đồ dùng đồ chơi chủ đề sau.- Liên hoan văn nghệ, tặng phiếu bé ngoan. |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên góc chơi** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Các hoạt động/ trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** |  **GÓC PHÂN VAI** | **Nấu ăn*- Món ngon ngày Tết - Ẩm thực mùa xuân***  | - Trẻ biết nhập vai, giao tiếp tự nhiên giữa các vai chơi trong nhóm.- Biết thể hiện thao tác đơn giản chế biến món ăn ngày Tết.- Biết bày và trang trí bàn ăn.- Lau dọn, cất đồ chơi gọn gàng sau khi chơi xong.- Biết phân công công việc trong nhóm chơi và thực hiện công việc được giao, tôn trọng và hợp tác, chấp nhận trong khi chơi. | - Trẻ thực hiện công việc: Mua thực phẩm, chế biến thực phẩm, nấu các món ăn, bày, phục vụ khách hàng.- Giới thiệu các món ăn ngày Tết.- Sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Thẻ chơi, nội qui góc chơi.- Bộ đồ chơi nấu ăn (bếp nấu, bát, thìa, đũa, nồi, chảo, máy xay..)- Tạp dề, mũ, khăn trải bàn.- Album các món ăn, bảng giá, ví tiền.- Bình hoa tươi. | x  | x | x | x |
| - Chế biến các món ăn ngày Tết: Rán chả nem, làm cuốn, luộc bánh chưng, nấu xôi, muối hành.+ Nhặt rau, bày mâm ngũ quả. | -Thực phẩm làm bằng xốp, vải dạ: (tôm, cua, cá, trứng, chả nem, miến).- Rau, trái cây tươi ăn được đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm.+ Bánh chưng (các hộp cactong gói lá chuối).+ Gạo, đỗ thật (đóng thành túi nhỏ)+ Hành, tỏi (làm bằng xốp). | x | x |   |   |
| - Làm một số món tráng miệng, sắp xếp bàn ăn.- Chế biến món gà rán, cá rán, tôm hấp.- Nhặt rau, luộc rau. | - Các loại rau xanh: rau cải, su hào, súp lơ, ..(tươi thật).- Tôm, gà, cá (đồ chơi nhựa mua, tự làm bằng xốp, vải dạ).- Các loại quả tráng miệng: cam, dưa hấu, bưởi (đồ chơi mua, đồ tự làm từ vải dạ, xốp màu). |   |   | x | x |
| **Bán hàng*- Chợ quê ngày Tết - Hội chợ mùa xuân***  |  -Trẻ biết nhập vai người bán hàng, biết cách sắp xếp, bày các mặt hàng đúng chủng loại gọn gàng ngăn nắp.- Biết giới thiệu mặt hàng nói đúng giá tiền các mặt hàng- Biết giao tiếp giữa người mua và người bán, lễ phép, nói đủ câu. | - Trẻ bày hàng theo chủng loại, dán giá tiền.- Mời chào khác hàng, giới thiệu các mặt hàng, nói giá tiền, giao hàng cho khách hàng, nhận tiền, nói cám ơn. |  Thẻ chơi, nội qui góc chơi.- Bảng giá, ví tiền (cô và trẻ tự làm)- Cân (đồ chơi mua).- Gạo, đỗ thật (đóng thành túi nhỏ) | x | x | x | x |
| - Bán các loại cây cảnh, hoa quả ngày Tết, đèn lồng, câu đối Tết. - Bán các loại bánh kẹo, mứt Tết.- Bán tôm cá, rau củ, thực phẩm ngày Tết...- Bán bao lì xì, bánh chưng, giò, đèn lồng, câu đối. | - Các loại bánh, mứt Tết (thực phẩm thật).- Rau củ quả thật.- Bao lì xì, bánh chưng, giò, đèn lồng, câu đối (cô và trẻ tự làm) - Cây hoa đào, hoa mai và các loại hoa Tết. | x | x |   |   |
| - Bán các loại cây cảnh, cây hoa.- Bán các loại tranh ảnh, bưu thiếp, đồ lưu niệm, đồ trang sức.- Bán các loại rau, củ quả.- Các loại trang phục lễ hội | - Các loại cây, hoa (làm từ xốp vải dạ).- Tranh ảnh, bưu thiếp (do trẻ vẽ, gấp trang trí từ giấy).- Đồ trang sức: Vòng đeo tay, nhẫn, đồng hồ (làm bằng lá dừa, nõn tre, đất nặn cô trẻ làm). |   |   | x | x  |
| **2** |  **GÓC XÂY DỰNG**:  | ***Công viên ngày Tết**Vườn hoa mùa xuân*** | - Trẻ biết thỏa thuận, phối hợp với các bạn trong nhóm biết phân công công việc cho thành viên cùng chơi, biết cùng nhau hợp tác để tạo thành công trình xây dựng.- Trẻ biết sử dụng gạch, sỏi, các hình khối, đồ chơi lắp ghép các đồ dùng phụ trợ để ghép thành bồn cây, chậu hoa, hàng rào, đài phun nước...Tạo thành công viên ngày Tết, vườn hoa mùa xuân.- Biết luân chuyển các sản phẩm lắp ghép cho lên ô tô đưa vào công trình xây dựng.- Có ý thức bảo quản đồ dùng, đồ chơi, cất xếp gọn gàng sau khi chơi. | - Xây tường bao, xây cổng công viên.- Lắp ghép đài phun nước, xếp lốí đi.- Xây các khu vực vui chơi.- Xây 1 số ki ốt bán hàng, bán đồ chơi cho trẻ em.- Lắp ghép bồn cây, chậu cây, hàng rào, thảm cỏ.- Xếp ghế ngồi. | - Thẻ chơi, nội qui góc chơi- Hướng dẫn thao tác chơi.- Tranh mẫu gợi ý xây các kiểu công viên (Trẻ và phụ huynh sưu tầm).- Tường rào, cây, hoa, thảm cỏ, hoa, đồ phụ trợ. (cô mua và tự làm từ xốp bali, vải dạ, bìa các chai lọ nhựa).- Nguyên vật liệu (gạch, khối gỗ, sỏi…).- Khối hộp lắp ghép, gạch, bàn ghế, cây xanh. (nhà trường cấp phát)- Bộ đồ chơi dụng cụ xây dựng, ô tô để chở (nhà trường cấp phát)- Cổng (cát tông cô và trẻ tự làm). | x | x | x | x |
|
|
| - Xây tường bao, cổng vườn hoa.- Ghép cây, hoa, gắn cây, hoa tạo thành những chậu hoa rực rỡ.- Xây các khu trồng hoa- Trồng cây, hoa. |
| **3** | **GÓC NGHỆ THUẬT** | ***Bé vui đón tết*** | - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng tô màu, cắt, dán, nặn, buộc, gấp, trang trí để làm được những sản phẩm theo chủ đề Tết mùa xuân.- Biết lựa chọn tranh ảnh cắt dán, tô màu làm album về ngày Tết, lễ hội.- Trẻ biết sử dụng một số nguyên vật liệu tự nhiên, thiên nhiên, tái chế… Để tạo ra sản phẩm.- Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình khi làm xong.-Rèn luyện sự khéo léo, vận động tinh của đôi bàn tay. |  - Trẻ biết xé dán, vẽ, trang trí tạo ra sản phẩm: Hoa, từ giấy màu, vỏ hộp các tông...- Gói bánh chưng.- Làm bưu thiếp, làm hoa chúc Tết ông bà, bố mẹ.- Gấp, dán trang trí làm bao lì xì.- Làm cành hoa đào, hoa mai, hoa cúc.- Làm trang phục đồ dùng lễ hội. | - Thẻ chơi, bảng nội qui góc chơi.- Một số nguyên học liệu: Gấy màu, đất nặn, vải dạ, giấy bóng, sách báo tranh ảnh cũ, hộp các tông, xốp, dây nơ, giấy gói hoa.- Đồ dùng: Khuôn in, kéo, keo dính, băng dính, sáp màu, màu nước, cọ vẽ. | x | x | x | x |
| - Tranh ảnh rỗng về tết, không khí vui đón Tết.- Mẫu thao tác gợi ý: tô vẽ, các bước gấp bao lì xì., bưu thiếp.- Mẫu các loại bánh: bánh chưng, bánh tét, giò.- Cành khô, lá cây khô.- Khuôn in các loại bánh.- Lá chuối, lá dong, lạt, dây ruy băng. | x | x |   |   |
|  | \* Ứng dụng phương pháp Steam: Làm thuyền rồng (bơi chải)- Trẻ có kỹ năng sử dụng các nguyên vật liệu tái chế để cắt, ghép, dính, dán tạo thành thuyền rồng- Phát triển tư duy, trí tưởng tượng, sáng tạo ở trẻ.- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.- Trẻ yêu thích giữ gìn sản phẩm của mình. | Làm thuyền rồng lễ hội | - Các nguyên liệu cần có như: Bìa Cottong, lịch cũ, vỏ hộp, băng dính, hồ dán, băng keo, sáp màu, ghim, keo, kéo..+ Các hình trang trí khác nhau (tam giác, vuông, chữ nhật,...) cho trẻ sử dụng. |   |   |   | x |
| ***Mùa xuân tươi đẹp*** |   |  | - Vỏ hộp nhựa, giấy màu, đất nặn, màu nước, băng keo- Khuôn in các loại hoa- Mẫu trang phục lễ hội, cờ lễ hội- Giấy tô ky- Tranh ảnh lễ hội,về mùa xuân, Album rỗng  |   |   | x | x |
| **4** | **GÓC HỌC TẬP*- Bé tìm hiểu tết Nguyên Đán**- Bé tìm hiểu Mùa xuân*** | ***TCVT*** | - Trẻ biết đếm đến 4, nhận biết số lượng 4 nhận biết chữ số 4- So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vui 4- Biết nhận dạng hình elip. | + Trò chơi: Đếm hoa, (bánh chưng) trong phạm vi 4.+ Trò chơi: Bé tìm cho đủ 4+ Trò chơi: Bé chọn cho đúng. + Trò chơi: Nối đúng số lượng 4.+ Trò chơi: Bé vui học toán+ Trò chơi Nhận dạng hình elip, nhận biết hình elip trong thực tế. | - Các loại bảng biểu, gợi ý.- Thẻ chơi, bảng nội quy, thao tác góc chơi.- Bảng chơi, các hình học.- Lô tô về chủ đề Tết và mùa xuân - Thẻ số từ 1-4. | x | x | x | x |
| ***TCKP*** |  -Trẻ làm quen và biết sử dụng bảng chơi để khám phá về chủ đề: Tết và mùa xuân, không khí quang cảnh của ngày Tết, các lễ hội mùa xuân (những món ăn đặc trưng của ngày Tết, trò chơi ngày,đặc điểm của mùa xuân, các loại hoa mùa xuân). | - Các hoạt động ngày Tết- Món ăn ngày Tết.- Phân loại thực phẩm, thức ăn sạch, an toàn trong dịp Tết- Các loại hoa ngày Tết- So sánh đặc điểm của hoa đào - hoa mai- Dấu hiệu của mùa xuân- Lễ hội mùa xuân. | - Các loại bảng biểu, gợi ý.- Thẻ chơi, bảng nội quy, thao tác góc chơi. | x | x |   |   |
| - Trang phục truyền thống- Trò chơi KISMATS: đi theo số, chọn số lượng bộ theo yêu cầu. | - Các bảng chơi theo các trò chơi có mẫu gợi ý cụ thể- Các loại bảng để trẻ hoạt động.- Lô tô về hành vi đúng sai. |   |   | x | x |
| **TCTD** | - Biết nhận ra và sắp xếp các quy tắc theo mẫu.- Trẻ biết tìm đường ngắn nhất ra công viên, ra vườn hoa mùa xuân, đến lễ hội. | - Hành vi đúng sai.- Tìm đường nhanh nhất. | - Mẫu gợi ý- Các loại bảng để trẻ hoạt động.- Các loại hình (xếp làm đường theo logic) bút dạ bảng, khăn lau- Lô tô về hành vi đúng sai. | x | x | x | x |
| **TCDG** | - Trẻ biết chơi: Cua cắp, cơm canh rau muống. | - Cơm canh rau muống, cắp cua. |  - Bảng chơi, Đá sỏi, hộp đựng. | x | x | x | x |
| **5** | **GÓC SÁCH** | ***- Truyện về ngày Tết**- Truyện về mùa xuân*** | - Trẻ sử dụng ngôn ngữ của mình để kể truyện sáng tạo bằng rối tay, rối dẹt.- Biết “đọc” thơ chữ to kèm theo hình ảnh.- Biết mở sách “đọc” truyện, kể chuyện sáng tạo theo sách.- Biết giữ gìn bảo vệ sách, thu dọn sắp xếp, cất sách gọn gàng sau khi chơi. |  - Trẻ vào góc chơi lựa chọn sách, truyện, lật dở sách, xem album sách truyện.- Gắn tranh, kể chuyện theo tranh.- Đọc thơ chữ to: Hoa đào hoa mai, Vè ngày Tết, Mùa xuân.- Trò chơi: Kể chuyện bằng rối tay: Sự tích ngày Tết, Sự tích Mùa xuân.- Thu dọn đồ chơi, sắp xếp gọn gàng sau khi chơi. | - Các loại album, sách truyện về chủ đề Tết và mùa xuân.- Sa bàn sân khấu, một số loại rối dẹt, rối khối, rối que.- Sách truyện, rối (bằng vải dạ, bìa lịch). | x | x | x | x |
| **6** | **GÓC PTTC** | ***Vui khỏe cùng bé*** | - Trẻ biết sử dụng các đồ dùng thể chất để vận động.- Trẻ biết thực hiện được một số vận động thể hiện sự khéo léo của đôi tay: Vo, vặn, miết.- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. | - Trẻ tới góc chơi, chọn đồ dùng phù hợp.- Chơi các trò chơi: + Chuyền bóng, câu cá, lắc bi, đan nóng mốt.+ Ghép thảm đa năng, đi trải nghiệm trên hình bàn chân.+ Thực hành cài khuy áo, tết tóc cho bạn, buộc dây giày, kéo khóa áo.- Trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi. | - Bộ đồ chơi chuyển bóng, câu cá, lắc bi, bảng đan nóng mốt.- Thảm đa năng, bàn chân dính sỏi, các loại hạt.- Bộ đồ chơi xâu dây, xỏ lỗ, cài khuy, dây giày, khóa áo. | x | x | x | x |

**VI. KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 4: TẾT VÀ MÙA XUÂN"**

***Thứ hai, ngày 21 tháng 02 năm 2022***

 **Tên hoạt động học: Bật xa 35 - 40cm**

 **Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết tên vận động, biết cách phối hợp tay chân để bật xa 35-40 cm và giữ thăng bằng khi tiếp đất.

- Rèn luyện phát triển cơ chân, kĩ năng phối hợp, kĩ năng nhún bật và giữ thăng bằng cơ thể khi bật xa 35 - 40 cm.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tốt khi tham gia hoạt động.

**2. Chuẩn bị**

**- Đồ dùng của cô**

+ Nhạc bài hát: Nhạc bài hát "Mùa xuân đến rồi", "Mùa xuân ơi".

+ Xắc xô 1cái.

**- Đồ dùng của cháu**

+ Vật bật 2 tấm thảm làm dòng suối:1dòng suối (rộng 35cm, dài 2,5m); dòng suối (rộng 40cm, dài 2,5m)

+Hoa: Đào, mai, cúc

**- Địa điểm**: Sàn tập sạch sẽ bằng phẳng, trang phục của cô và trẻ gọn gàng.

**3. Tiến hành**

***\* Hoạt động 1: Khởi động***

**-** Cho trẻ đi du xuân (đi: nhanh, chậm, kiễng chân, gót chân, khom lưng), theo nhạc bài hát "Mùa xuân ơi".

- Đội hình vòng tròn.

***\* Hoạt động 2: Trọng động***

**a Bài tập phát triển chung**:

- Trẻ tập BTPTC trẻ tập kết hợp theo lời bài hát với bài hát "*Mùa xuân đến rồi*"

+ Tay: Hai tay đưa lên cao, ra trước (2 lần x 8 nhịp)

+ Chân: Đứng nhún chân, khụy gối (2 lần x 8 nhịp)

+ Bụng: Đứng quay người sang hai bên (2 lần x 8 nhịp)

+ Bật: Bật tiến về phía trước (2 lần x 8 nhịp)

\* Động tác nhấn mạnh: Bật tiến về phía trước (2 lần x 4 nhịp)

**b. Vận động cơ bản Bật xa 35 - 40 cm**

- Cho tập trải nghiệm qua những dòng suối (cả lớp)

+ Hỏi trẻ: Ai đã qua được qua suối? Làm thế nào để qua được dòng suối?...(bước, nhảy, bật qua)

- Cho trẻ đứng về 2 hàng quay mặt vào nhau .

+ Cô giới thiệu vận động: **Bật xa 35 - 40 cm**

- Gọi 2-3 trẻ tập trải nghiệm

\* Cô làm mẫu lần 1- cho trẻ nhận xét

\* Cô làm mẫu lần 2 – Phân tích vận động

- Tư thế chuẩn bị: Đứng sát mép dòng suối.

- Thực hiện: 2 tay đưa ra phía trước, lăng nhẹ xuống dưới ra sau đồng thời khụy gối, nhún 2 chân bật qua dòng suối rơi nhẹ xuống bằng mũi bàn chân đồng thời 2 tay đưa ra trước để giữ thăng bàng cơ thể.

+ Gọi 2-3 trẻ lên tập mẫu và cho bạn nhận xét, sửa sai.

\* Trẻ thực hiện:

- Lần 1: Bật xa: (qua dòng suối rộng 35cm) 2 trẻ thực hiện 1 lượt, 1 lần (cô chú ý sửa sai)

- Lần 2: Bật xa: (dòng suối rộng 35cm) và (dòng suối rộng 40cm) hình thức thi đua 2 đội

\* Cô động viên khuyến khích trẻ và hỏi lại tên vận động ?

**b. Trò chơi vận động: Chuyển hoa:**

***+ Cách chơi***: Chia làm 2 hàng, mỗi hàng sẽ cử 1 bạn đứng cạnh nhặt bông hoa bỏ vào tay bạn đứng đầu, bạn đứng đầu dùng 2 tay chụm lại nhận lấy và nghiêng tay đổ bông hoa sang cho bạn đứng cạnh cứ như vậy cho đến bạn cuối cùng và bạn cuối cùng sẽ đem bông hoa đến trồng bên dòng suối.

***+ Luật chơi***: Bông hoa nào rơi xuống đất, hoặc dùng tay nhặt hoa sang cho bạn thì không được tính. Đội nào chuyển được nhiều hoa đội đó dành phần thắng. Thời gian 1 bản nhạc.

- Đội hình 2 hàng quay mặt vào nhau

- Chơi 1-2 lần

- Kiểm tra kết quả - cô nhận xét động viên trẻ

***\* Hoạt động 3. Hồi tĩnh***

- Trẻ cùng cô đi lại nhẹ nhàng 2 - 3 theo lời bài hát "Mùa xuân đến rồi"

*\* Kết thúc tiết học*

**Đánh giá hàng ngày**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Biểu hiện về sức khỏe của trẻ: Mệt mỏi hay khỏe mạnh; trẻ có biểu hiện bất thường về sức khỏe hay không? (nôn, ho, sổ mũi, hắt hơi, đau bụng, trẻ ăn kém hơn các ngày bình thường, trằn trọc, khó ngủ..)

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Hoạt động học:

+ Các biểu hiện về cảm giác và sự tham gia của trẻ khi hoạt động: Trẻ chú ý quan sát cô tập mẫu hay không? Hào hứng tham gia tập và chơi trò chơi cùng các bạn hay không?

- Hoạt động ngoài trời:

+ Trẻ có tích cực quan sát nhận xét về cây hoa Trạng nguyên hay không? Có thích tham gia chơi TCVĐ: Dung dăng dung dẻ ?

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.***

- Hoạt động góc phân vai:

+ Trẻ có biết lựa chọn góc chơi theo ý thích của trẻ hay không? Trẻ có sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng hay không?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Thứ ba, ngày 22 tháng 02 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Bé vui học toán**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**1. Mục đích - yêu cầu.**

- Trẻ biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4, đếm và nói kết quả.

- Trẻ có kỹ năng so sánh, thêm bớt các đối tượng nhanh, chính xác, sử dụng đúng từ nhiều hơn, ít hơn.

- Trẻ hứng thú tham gia tích cực vào các hoạt động cùng cô và bạn.

**2. Chuẩn bị:**

- Sa bàn khu vườn hoa (hoa cúc, hoa đào, hoa mai)

- Mỗi trẻ 4 cây hoa và 4 con bướm, bảng thảm, bảng toán, thẻ số.

**3. Tiến hành**

***\* Hoạt động 1: Bé đi thăm quan*.**

- Cho trẻ tới thăm khu vườn mùa xuân.

- Trò chuyện: Trong khu vườn có gì?

+ Có mấy cây hoa cúc? Mấy cây hoa đào? Mấy cây hoa mai?

+ Dùng thẻ số mấy? Có 3 cây hoa đào thêm một cây là mấy?

***\* Hoạt động 2: Món quà của bé***

- Tặng cho mỗi trẻ một rổ đồ dùng

- Hỏi trẻ: Trong rổ có gì?

- Hãy xếp 3 con bướm hàng trên, xếp 4 cây hoa mai xuống hàng dưới.

- Hỏi trẻ: Có mấy cây hoa mai? Mấy con bướm? Dùng số mấy để biểu thị?

- Số cây hoa mai và số con bướm như thế nào với nhau?

+ Số nào nhiều hơn? Số nào ít hơn?Nhiều (ít) hơn là mấy?

+ Muốn số con bướm bằng số cây hoa mai thì phải làm gì? (thêm một con bướm).

- So sánh: Số hoa mai và số con bướm như thế nào? Đều bằng mấy? Dùng thẻ số mấy?

- Có 4 cây hoa mai bớt một cây còn mấy?

- So sánh số cây hoa và số con bướm, làm cách nào để số con bướm bằng số cây hoa mai?

- Có 4 con bướm bớt 1 bằng mấy? 3 bớt 2 còn mấy? có 2 thêm 1 bằng mấy? có 3 bớt 2 còn mấy?

(Cho trẻ được thực hiện các thao tác thêm bớt 2-3 lần).

***\* Hoạt động 3: Bé thi tài cùng các món quà***

- Trò chơi 1: Tìm bạn thân: Hai bạn lấy số bông hoa đào khi tìm vào nhau phải có số lượng là 4.

- Trò chơi 2: Gắn thêm hoặc bớt để mỗi khóm hoa cúc có số lượng là 4.

- Cô giới thiệu trò chơi, nội dung chơi, luật chơi: Thưởng cho mỗi trẻ một bảng chơi trên đó có gắn các cây hoa đào, cúc, mai, trẻ phải gắn thêm hoặc bỏ bớt để được 4 cây hoa.

- Tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát động viên trẻ.

\* Kết thúc tiết học.

**Đánh giá hàng ngày**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Sức khỏe của trẻ có gì bất thường trong thời điểm nào? Trẻ có tham gia các hoạt động được không?

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Giờ đón trẻ

+ Trẻ có vui vẻ khi đến lớp hay không?

+ Trẻ chào cô và bố mẹ có rõ ràng không?

- Giờ hoạt động ngoài trời

+ Trẻ chơi trò chơi vận động có tốt, có hào hứng hay không?

+ Trẻ có chơi đúng luật không?

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.***

- Thể dục sáng

+ Trẻ có thói quen vận động không?

+ Trẻ có hào hứng tham gia vào hoạt động so sánh, thêm bớt các đối tượng có nhanh, chính xác không?

- Giờ ăn

+ Trẻ có kể tên các món ăn ngày Tết không?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Thứ tư, ngày 23 tháng 02 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Sự tích mùa xuân**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên các nhân vật trong truyện (Thỏ con, Khỉ già, Gấu, Chim sâu) .Trẻ hiểu nội dung truyện (*Ngày xưa trên trái đất chỉ có 3 mùa đó là mùa Hạ, mùa Thu và mùa Đông. Nhờ Thỏ con có lòng hiếu thảo, đã biết đoàn kết các bạn muông thú và các loài hoa đã đón được mùa Xuân về mà ngày nay có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông*)

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua việc rèn trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng và có kỹ năng lắng nghe cô kể chuyện.

- Giáo dục trẻ đoàn kết chia sẻ, yêu thương mọi người

**2. Chuẩn bị**

- Sa bàn sân khấu rối "Sự tích mùa xuân", ngôi nhà, cây, hoa

- Các nhân vật: Thỏ con, Khỉ già, Gấu, Chim sâu và cô Mùa Xuân

- Nhạc bổ trợ: Bài hát " Mùa xuân của bé"

**3. Tiến hành**

***\* Hoạt động 1: "Sự tích mùa xuân"***

- Trẻ đi từ ngoài vào hát bài "Mùa xuân của bé" 1 lần - cho trẻ về ngồi trước cô, đội hình vòng cung.

- Hỏi trẻ vừa hát bài gì? Mùa xuân của bé có gì?

- Cô dẫn dắt giới thiệu câu chuyện (*Khi xưa trái đất chỉ có ba mùa, mùa Hạ, mùa Thu và mùa Đông vậy còn thiếu mùa gì, cả lớp hãy nghe cô kể câu chuyện).*

**+ Cô kể lần 1** bằng giọng kể diễn cảm kết hợp ánh mắt cử chỉ điệu bộ.

*\* Trích đoạn làm rõ nội dung*

- Khi xưa chỉ có ba mùa mùa Hạ, mùa Thu, mùa Đông. Mùa Đông giá lạnh, mùa Hạ nóng bức vì vậy ai cũng mong ước có một mùa xuân ấm áp (từ đầu đến "*Ai cũng ao ước mong được đón mùa xuân")*

- Có một chú Thỏ con rất thương mẹ, có lòng hiếu thảo, đã biết đoàn kết các bạn muông thú và các loài hoa để cùng nhau mang lại ấm áp về (tiếp theo đến "*Cô Mùa Xuân xinh đẹp đã đến với trái đất*").

- Từ đó trên trái đất đã có bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông. Vì lòng hiếu thảo của Thỏ con nên đã được cô Mùa Xuân tặng cho chiếc áo trắng tinh và các bạn cùng nhau đón xuân về (tiếp theo đến hết).

- Hỏi trẻ: Nghe câu chuyện gì? (Sự tích mùa xuân)

- Có nhân vật nào? (Thỏ con, Khỉ già, Gấu, Chim sâu, cô Mùa Xuân)

-> Chuyển đội hình: Cho trẻ làm làn gió nhẹ bay đón mùa xuân về ngồi trước sa bàn rối. Đội hình chữ U

+ **Cô kể lần 2** kết hợp sa bàn rối câu chuyện: Sự tích mùa xuân

***\* Hoạt động 2: Đàm thoại***

- Ngày xưa trong câu chuyện có mấy mùa? Là những mùa nào?

- Thiếu mùa gì?

- Mùa xuân chỉ xuất hiện khi nào?

- Ai đã nghĩ ra cách để đón mùa xuân?

***-*** Vì sao bạn Thỏ lại có ý nghĩ đó?

- Nhờ sự cố gắng của muông thú và các loài hoa đã tạo nên điều kỳ diệu gì?

- Cô Mùa Xuân đã tặng món quà gì cho bạn Thỏ?

- Câu chuyện cô vừa kể có tên là gì?

***\* Giáo dục***: *Nhờ có lòng hiếu thảo của bạn Thỏ và sự đoàn kết cố gắng của muông thú và các loài hoa mà các bạn đã đón được mùa xuân về đấy, vì vậy các con phải biết yêu thương, giúp đỡ mọi người.*

***\* Hoạt động 3: Trò chơi "Bé và mùa Xuân*"**

- Cách chơi: Trẻ làm những hạt mầm ngủ chờ mùa xuân ấm áp đến nhẹ nhàng vươn mình nẩy mầm ra lá, ra cành, nở thành hoa.

- Cho trẻ chơi 2- 3 lần

**\***Kết thúc tiết học

**Đánh giá hàng ngày**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Trẻ có biểu hiện khác thường gì về sức khỏe trong ngày không?

- Trẻ tham gia các hoạt động như thế nào?

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Hoạt động học:

+ Trẻ tập trung chú ý hay lơ đãng khi nghe cô kể truyện?

+ Trẻ lắng nghe cô kể chuyện hay ngồi nghịch, trêu bạn?

+ Trẻ có trả lời đúng trọng tâm câu hỏi không?

- Hoạt động chiều:

+ Trẻ có thái độ thích làm quen với các từ chỉ màu sắc bằng Tiếng Anh hay không?

+ Thái độ có hào hứng tham gia trò chơi không?

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.***

- Hoạt động học:

+ Trẻ có nhớ được tên nhân vật trong chuyện không?

+ Có hiểu nội dung chuyện không?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 ***Thứ năm, ngày 24 tháng 02 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Mùa xuân đến rồi**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mĩ**

**1. Mục đích - yêu cầu.**

- Trẻ hát và múa nhịp nhàng giai điệu bài hát "Mùa xuân đến rồi"

- Trẻ thể hiện các động tác múa nhịp nhàng, mềm dẻo theo giai điệu bài hát "Mùa xuân đến rồi", qua trò chơi âm nhạc "Tai ai tinh" phát triển khả năng nghe nhạc cho trẻ.

- Trẻ hứng thú mạnh dạn tham gia vào hoạt động.

**2. Chuẩn bị.**

- Nhạc bài hát: "Mùa xuân đến rồi", "Mùa xuân ơi".

- Nhạc các bài hát về mùa xuân : "Hoa lá mùa xuân","Hoa trong vườn", "Xúc xắc xúc xẻ".

**3. Tiến hành**

***\* Hoạt động1: Múa“Mùa xuân đến rồi”***

- Trò chuyện với trẻ về mùa xuân. Trẻ ngồi đội hình vòng cung trước mặt cô.

- Cô bật nhạc cho trẻ nghe giai điệu bài hát "Mùa xuân đến rồi".

- Trẻ nhắc lại tên bài hát "Mùa xuân đến rồi".

- Cho trẻ hát 1-2 lần cùng nhạc.

**+ Hỏi trẻ:**

**-** Để cho bài hát thêm hay hơn sẽ làm gì?

- Cho trẻ đề xuất ý kiến những vận động.

*-> Cho trẻ chuyển đội hình về 3 tổ ngồi ghế theo hình chữ U*

**\* Cô giới thiệu vận động múa "Mùa xuân đến rồi".**

- Cô múa lần 1: Kết hợp nhạc.

- Cô múa lần 2 chậm không có nhạc kết hợp phân tích vận động múa

+ Động tác 1: "Sáng hôm nay trời đã nắng lên rồi": Mắt nhìn theo tay, hai tay bắt chéo nhau, từ từ đưa từ dưới lên cao trên đầu, rồi mở sang hai bên đến chữ "rồi" kết hợp nhún trên hai chân.

+ Động tác 2: "Cầm tay...chơi": Hai tay giang sang hai bên, lòng bàn tay nắm hờ, bước 3 bước sang trái bắt đầu bàng chân trái đến chữ "chơi" chân phải đá lăng.

+ Động tác 3: "Ngắm bướm xinh...hoa hồng" : Vẫy cánh tay mỗi bên hai lần, bắt đầu từ phía bên trái, tay phải cao, tay trái thấp, người nghiêng phải kết hợp nhún trên hai chân theo nhịp bài hát 2 lần rồi đổi bên.

+ Động tác 4: "Mùa xuân đến….vui mừng" : Vỗ tay theo nhịp, người nghiêng trái, nghiêng phải (áp tay vào hai má bên để vỗ).

 - Cô múa lại bài hát một lần kết hợp nhạc.

**\* Trẻ thực hiện:**

- Lớp:

+ Múa cả bài 1-2 lần (không nhạc)

+ Múa cả bài lần 2-3 lần (có nhạc)

- Tổ: 3 tổ lần lượt thi đua

- Nhóm: 2-3 nhóm (cô gọi nhóm theo dấu hiệu: Mời các bạn gái tết tóc hai bên, các bạn nam mặc áo kẻ...)

*(cho tổ, nhóm, xen kẽ)*

- Cá nhân: 2- 3 trẻ

- Cho cả lớp múa lại bài hát 1 - 2 lần.

- Hỏi lại vận động bài hát 2-3 trẻ

***\* Hoạt động 2: "Nghe giai điệu đoán tên bài hát".***

- Cách chơi: Chia trẻ 3 nhóm, cho nghe giai điệu các bài hát đoán và hát bài hát đó.

- Luật chơi: Nhóm nào đoán nhanh , hát đúng và hát được nhiều bài hát thì đội đó chiến thắng được cô thưởng hoa cho trẻ.

- Cho chơi 2-3 lần

***\* Hoạt động 3: Nghe hát "Mùa xuân ơi".***

- Cô giới thiệu tên bài hát "Mùa xuân ơi" sáng tác của nhạc sỹ Nguyễn Ngọc Thiện.

- Cô hát cho trẻ nghe 2 lần kết hợp động tác minh họa.

\*Kết thúc tiết học.

**Đánh giá hàng ngày**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Lưu ý những trẻ có biểu hiện bất thường về sức khỏe (trẻ không nô nghịch như mọi ngày, trẻ ăn kém hơn, số lần đi vệ sinh..)

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Hoạt động học:

+ Các biểu hiện về cảm giác thoải mái và sự tham gia như thế nào: trẻ có thích thú tham gia vận động? Có reo lên khi đoán đúng tên bài hát?.

- Hoạt động chiều:

+Trẻ có tích cực xem và "đọc" sách? Có hăng hái thực hiện công việc cô giao?

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.***

- Hoạt động vệ sinh ăn ngủ:

+ Trẻ thói quen ăn uống tốt hay không? có cười đùa trong khi ăn ? Có biết tránh xa người hút thuốc hay không?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

***Thứ sáu, ngày 25 tháng 02 năm 2022***

**Hoạt động trải nghiệm: Thăm Đình làng quê bé**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển Tình cảm kĩ năng xã hội**

**1. Mục đích – yêu cầu**

- Trẻ biết các hoạt động của buổi trải nghiệm, tên gọi, tục lệ, nghi thức được tổ chức hàng năm ở đình làng và cảm nhận được sự tôn nghiêm khi tới các nơi là Di tích lịch sử thờ các vị Thành Hoàng làng của địa phương.

- Trẻ có kỹ năng khi tham gia hoạt động trải nghiệm như: Kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt, đi theo hàng lối..,có kỹ năng chào hỏi lễ phép khi giao tiếp với người lớn.

- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động qua đó giáo dục trẻ biết trân trọng và giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc.

**2. Chuẩn bị**

- Xây dựng kế hoạch xin ý kiến duyệt của nhà trường và chuẩn bị mọi điều kiện an toàn khi đi trải nghiệm.

- Thống nhất địa điểm trải nghiệm với Ban chi hội lớp và nhờ Ban chi hội liên hệ với nơi di tích.

- Thông báo tới phụ huynh về hoạt động, địa điểm trải nghiệm của trẻ để phụ huynh chuẩn bị đồ dùng cần thiết cho trẻ và sắp xếp thời gian tham gia cùng với lớp.

- Chuẩn bị: Nước uống, trang phục phù hợp với thời tiết, tâm thế cho trẻ.

- Chuẩn bị thẻ đeo cho các cháu (ghi tên cháu, tên lớp số điện thoại của cô giáo) để dễ nhận diện trong quá trình trải nghiệm.

- Chuẩn bị mang theo một số đồ dùng, dụng cụ y tế, thuốc, cần thiết cho trẻ khi cần.

- Dạy trẻ kỹ năng tham gia trải nghiệm.

**3. Tiến hành**

***\*Hoạt động 1: Bé cùng chuẩn bị***

- Giới thiệu cho trẻ về buổi tham quan, địa điểm tham quan trải nghiệm.

+ Nhắc trẻ mặc trang phục phù hợp, đội mũ, nón, đi giày, dép quai hậu.

+ Trò chuyện với trẻ về kỹ năng cần thiết khi đi trải nghiệm: Đi theo hàng lối của lớp, không được tách hàng, Trao đổi với cô khi có nhu cầu cần thiết của cơ thể, kỹ năng khi đi đến chỗ đông người, kỹ năng chào hỏi, trò chuyện với người lớn khi được hỏi, được trò chuyện…

***\* Hoạt động 2: Bé đi trải nghiệm***

- Cho trẻ xếp hàng đi theo hàng lối, sát trên vỉa hè.

- Nhắc trẻ không được tách khỏi hàng, biết chào hỏi người lớn khi ra đường.

- Đến đình làng không chạy nhảy tách hàng, không đi theo người lạ không chạy lung tung trong khuôn viên đình, không giẫm lên bồn cây, giẫm lên cỏ, không vứt rác bừa bãi nơi công cộng.

- Cô dẫn chương trình giới thiệu về đình làng, nơi thờ, các vị Thành Hoàng làng, sự tôn nghiêm khi đến thắp hương, dâng hương.

- Cô và trẻ thắp hương tỏ lòng thành kính các vị Thành Hoàng làng.

- Cho trẻ đi thăm khuôn viên.

- Trò chuyện với trẻ về một số qui định của đình, tục lệ hàng năm tổ chức Hội đình làng (mọi người đến dâng hương, các cụ cao tuổi tế lễ, trang phục tế lễ của các cụ, có hội đua thuyền rồng, bơi chải xem đánh cờ người...).

- Cho trẻ ngắm thuyền rồng.

- Cho trẻ chụp ảnh lưu niệm

***\* Hoạt động 3: Chia sẻ kinh nghiệm và vận dụng kinh nghiệm***

- Trò chuyện với trẻ về hoạt động mà trẻ trải nghiệm.

+ Lớp mình vừa được tham gia hoạt động trải nghiệm gì? Địa danh nào?

+ Đây là nơi thờ ai? (Thờ các vị Thành Hoàng Làng)

+ Khi đến nơi đình làng phải như thế nào?

+ Tục lệ hàng năm của đình làng là gì? ( Trẻ trả lời theo sự hiểu biết của trẻ)

+ Ai là người trông coi đình làng, tục lệ lễ hội tổ chức vào thời gian nào?

+ Có những hoạt động gì?

- Cô khái quát lại cho trẻ nhớ và nhắc nhở trẻ một số kỹ năng tình huống, rút kinh nghiệm sau buổi trải nghiệm.

+ Trẻ học được gì qua buổi trải nghiệm?

+ Trẻ nêu cảm xúc của trẻ khi tham gia hoạt động trải nghiệm đi thăm đình làng?

\* Giáo dục trẻ: *Lễ hội đình làng có ý nghĩa quan trọng đối với mỗi địa phương, chúng mình nên gìn giữ, bảo vệ bản sắc văn hóa của địa phương, của dân tộc*

**Đánh giá hàng ngày**

***1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Sức khỏe của trẻ có gì bất thường trong thời điểm nào? Trẻ có tham gia các hoạt động được không?

***2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Hoạt động trải nghiệm

+ Trẻ có hào hứng tham gia?Cảm xúc của trẻ khi đi trải nghiệm?

+ Hành vi giao tiếp với mọi người có vui vẻ, tự nhiên? lễ phép?

***3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ.***

- Hoạt động trải nghiệm

+ Trẻ có kỹ sáp xếp chuẩn bị đồ dùng trang phục khi tham gia hoạt động trải nghiệm?

+ Trẻ có kỹ năng giao tiếp chào hỏi với người xung quanh ?

- Hoạt động chiều:

+ Trẻ có hào hứng tham gia cùng cô tổng kết chủ đề và chuẩn bị cho chủ đề sau không?

+ Trẻ có nói được tên những bạn ngoan, biết giúp bạn, giúp cô trong tuần không?

+ Thái độ của trẻ thế nào khi được cô khen, khi được cắm cờ, nhận hoa bé ngoan?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_